TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T,** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2017/DS-ST
Ngày: 27-9-2017
Về việc: *"Bồi thường thiệt hại về tài sản".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Kiều Trinh.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Luông.
Bà Võ Thị Thu Nga.

- ***Thư ký phiên tòa***: ông Lê Văn Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa***: bà Đoàn Thị Bé Hai – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án thụ lý số 37/2017/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2017 về "Bồi thường thiệt hại về tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2017/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Đình X**, sinh năm 1960.
Địa chỉ: Ấp 2, xã P, thành phố T, tỉnh Long An
- *Bị đơn:*
1/ Ông **Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1962.
Địa chỉ: Ấp 2, xã P, thành phố T, tỉnh Long An.
2/ Ông **Thái Ngọc H**, sinh năm 1994.
Địa chỉ: Ấp 2, xã P, thành phố T, tỉnh Long An

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1. NLQ1.
2. NLQ2.
Người đại diện theo ủy quyền của NLQ2 là NLQ1 (theo Giấy ủy quyền ngày 23/8/2017)
Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã P, thành phố T, tỉnh Long An.
3. NLQ3.
Địa chỉ: Ấp 2, xã P, thành phố T, tỉnh Long An.

- Giám định viên: Ông Lê Quang T - Trung tâm giám định chất lượng xây dựng - Chi cục giám định xây dựng tỉnh Long An.

(Tất cả các đương sự có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/2/2017 và các lời trình bày của ông Nguyễn Đình X có nội dung:

Ông có một căn nhà cấp 4, diện tích 168m^2 được xây dựng 02 lần vào năm 2008 và năm 2013 tọa lạc tại Ấp 2, xã P, thành phố T, tỉnh Long An.

Vào chiều ngày 25/5/2016, ông Nguyễn Thanh B đốn một cây tràm bông vàng có chiều cao khoảng 17m, tán rộng khoảng 08m vì sợ trời mưa gió làm cây tràm bông vàng ngã vào nhà ông gây thiệt hại. Tuy nhiên, khi ông B đốn cây tràm bông vàng thì trời nổi gió to, cây tràm không được cắt tỉa cành gọn gàng, không buộc dây chằng chống, ông B chỉ nhờ ông Thái Ngọc H trợ giúp trong khi có nhiều người gần đó có thể nhờ được nên hậu quả là cây tràm bông vàng ngã đổ đã đè vào nhà ông gây thiệt hại nặng nề cho toàn bộ căn nhà của ông. Sau khi cây tràm ngã đổ thì ông B đã tự ý cắt tỉa cây dọn dẹp, ngang nhiên cho thợ đến tự ý sửa chữa nhà của ông mà không được sự đồng ý của ông. Nay ông khởi kiện tại Tòa án yêu cầu ông B có trách nhiệm bồi thường cho ông số tiền 200.000.000đ vì căn nhà của ông phải phá ra sửa lại toàn bộ.

Ngày 06/9/2017, ông có "Đơn yêu cầu thay đổi tiền bồi thường" và "Đơn khởi kiện bổ sung" có nội dung là ông yêu cầu ông Nguyễn Thanh B và ông Thái Ngọc H cùng có trách nhiệm bồi thường cho ông số tiền là 150.000.000đ.

Bị đơn, ông Nguyễn Thanh B trình bày trong hồ sơ và tại phiên tòa có nội dung:

Ông xác định là cha vợ ông là NLQ2 có sai ông đốn cây tràm bông vàng mọc phía sau nhà ông X vì sợ sắp sang mùa mưa, có gió lớn cây tràm sẽ ngã đổ vào nhà ông X gây thiệt hại nên vào chiều ngày 25/5/2016 ông có nhờ ông Thái Ngọc H sang phụ giúp, cùng đốn cây tràm bông vàng. Tuy nhiên, khi đốn cây tràm thì trời chuyển mưa nên có gió lớn, dù ông và ông H đã cố gắng kéo cây tràm ngã về phía ngược với nhà ông X nhưng cây tràm vẫn ngã đổ đè lên nhà ông X. Nay ông X khởi kiện yêu cầu ông bồi thường số tiền 150.000.000đ ông không đồng ý vì căn cứ theo Báo cáo kết quả giám định chất lượng công trình xây dựng số 159/BC-TTGĐ ngày 11/8/2017 thì thiệt hại căn nhà của ông X là 6.921.000đ nên ông chỉ đồng ý bồi thường số tiền 6.921.000đ.

Đối với yêu cầu của ông X yêu cầu ông Thái Ngọc H cùng có trách nhiệm bồi thường do hành vi đốn cây gây ra thì ông có ý kiến vì ông là người trực tiếp thực hiện hành vi đốn cây còn ông H chỉ là người được ông nhờ sang phụ kéo cây khi ông đốn cây nên ông đồng ý chịu trách nhiệm toàn bộ về việc bồi thường cho ông X, ông H không phải có trách nhiệm bồi thường cho ông X.

Bị đơn, ông Thái Ngọc H trình bày trong hồ sơ và tại phiên tòa có nội dung:

Ông là hàng xóm với ông X và ông B. Chiều ngày 25/5/2016, ông B có đốn cây tràm bông vàng ở phía sau nhà ông X và có nói với ông là đốn cây tràm này vì cây lớn sợ mùa

mưa đến có gió to làm ngã vào nhà ông X. Ông B là người chặt gốc cây còn ông là người cầm sợi dây kéo cây ngã về hướng ngược lại hướng nhà ông X. Nhưng khi đang chặt cây thì trời chuyển mưa, có gió lớn nên mình ông không thể kéo nổi cây, ông B có lại phụ ông kéo cây ngã về hướng ngược lại nhà ông X nhưng do gió lớn nên cả hai kéo không nổi nên cây ngã vào nhà ông X. Sau đó ông ra về, không biết ông X và ông B xảy ra việc gì. Nay ông X yêu cầu ông phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hành vi đốn cây tràm bông vàng ngã vào nhà ông X thì ông không đồng ý vì ông chỉ là người phụ kéo cây khi đốn hạ để giúp ông B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan NLQ1 trình bày trong hồ sơ và tại phiên tòa có nội dung:

Bà là vợ ông Nguyễn Thanh B và là em ruột ông Nguyễn Đình X. Bà xác định cha bà là NLQ2 có sai ông B chặt cây tràm bông vàng phía sau nhà ông X vì sợ mùa mưa đến, có gió to làm cây ngã vào nhà ông X nên ngày 25/5/2016 ông B mới tiến hành đốn cây tràm bông vàng ở phía sau nhà ông X. Khi ông B đốn cây thì có nhờ cháu H qua phụ nhưng trời nổi gió nên cây ngã vào nhà ông X là ngoài ý muốn. Nay bà đồng ý có trách nhiệm liên đới cùng ông B bồi thường cho ông X theo Báo cáo kết quả giám định chất lượng công trình xây dựng số 159/BC-TTGĐ ngày 11/8/2017 là 6.921.000đ.

Bà đồng ý cùng ông B bồi thường cho ông X, không đồng ý để NLQ2 có trách nhiệm bồi thường cho ông X.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan NLQ2 trình bày trong hồ sơ có nội dung:

Ông là cha ruột ông Nguyễn Đình X và là cha vợ ông Nguyễn Thanh B. Do thấy cây tràm bông vàng ở phía sau nhà ông X khá lớn, sợ mùa mưa đến có gió lớn sẽ làm cây, tán cây gãy ngã đổ vào nhà ông X nên ông mới sai ông B đốn cây này. Vì tuổi già sức yếu nên khi ông B đốn cây ông biết chứ không ra phụ giúp ông B. Nay ông X khởi kiện yêu cầu ông B bồi thường thiệt hại thì ông đồng ý bồi thường cho ông X 10.000.000đ.

Tại phiên tòa, NLQ1 là người đại diện theo ủy quyền của NLQ2 chỉ đồng ý bồi thường cho ông X số tiền là 6.921.000đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan NLQ3 trình bày trong hồ sơ và tại phiên tòa có nội dung:

Chiều ngày 25/5/2016, bà đang ở nhà một mình thì nghe tiếng động lớn, khi bà chạy ra ngoài xem thì thấy ông B, ông H đang đứng ngay gốc cây tràm bông vàng còn cây tràm bông vàng đã ngã đổ đang đè lên nhà của bà. Bà không biết cây tràm bông vàng gây thiệt hại cho nhà bà như thế nào nhưng bà thống nhất ý kiến của ông X yêu cầu ông B, ông H bồi thường cho gia đình bà số tiền 150.000.000đ do hành vi đốn cây ngã vào nhà bà gây thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu:

- Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: ông B đốn cây có làm thiệt hại tài sản của ông X phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản. Ông X yêu cầu ông B bồi thường thiệt hại là có cơ sở. Về mức bồi thường ông X yêu cầu 150.000.000đ nhưng không cung cấp được thiệt hại thực tế xảy ra và các chi phí hợp lý cho việc sửa chữa khắc phục thiệt hại tương ứng với số tiền ông yêu cầu. Tại phiên tòa, ông B và NLQ1 đồng ý tự nguyện bồi thường số tiền 6.921.000đ cho ông X. Do đó, dựa vào kết quả giám định chất lượng của Trung tâm giám định chất lượng xây dựng để xác định mức bồi thường thiệt hại thực tế xảy ra là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 604, 608 Bộ luật dân sự năm 2005 chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Ông Nguyễn Đình X khởi kiện yêu cầu "Bồi thường thiệt hại về tài sản" đối với ông Nguyễn Thanh B, ông Thái Ngọc H có địa chỉ cư trú tại thành phố T nên căn cứ vào Khoản 6 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

[2] Về việc xác định tư cách của các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án: theo đơn khởi kiện đề ngày 20/02/2017 ông Nguyễn Đình X khởi kiện ông Nguyễn Thanh B yêu cầu ông B có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về hành vi đốn cây tràm bông vàng làm cây ngã vào nhà ông X gây thiệt hại nên ông X tự xác định ông Nguyễn Thanh B là bị đơn, ông Thái Ngọc H được ông X xác định là người làm chứng. Tuy nhiên, Tòa án nhận thấy ông Thái Ngọc H cũng có tham gia vào hành vi đốn cây nên Tòa án đã xác định và đưa ông Thái Ngọc H tham gia trong vụ án với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đến ngày 06/9/2017, ông X có đơn thay đổi bổ sung yêu cầu khởi kiện có nội dung yêu cầu Tòa án xem xét buộc ông Thái Ngọc H cùng có trách nhiệm bồi thường cho ông nên tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định ông Thái Ngọc H cũng là bị đơn trong vụ án này.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện bồi thường thiệt hại: Ông Nguyễn Đình X khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thanh B và ông Thái Ngọc H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại với số tiền là 150.000.000đ do hành vi đốn cây tràm bông vàng ngã đổ đè vào nhà ông X, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các đương sự thống nhất vào chiều ngày 25/5/2016, có sự việc ông B đốn hạ cây tràm bông vàng có sự giúp sức của ông Thái Ngọc H, ông B là người chặt gốc cây, còn ông H thì nắm sợi dây cột ngọn cây kéo cây ngã về hướng ngược lại với nhà ông X nhưng do trời chuyển mưa nên nổi gió lớn, khi cây ngã thì ông B cùng ông H ra sức kéo cây về hướng ngược lại hướng nhà ông X nhưng không kéo nổi dẫn đến việc cây ngã vào nhà ông X. Như vậy, việc ông B, ông H đốn cây tràm bông vàng và cây tràm bông vàng ngã vào nhà ông X là thực tế có xảy ra.

Ông X cho rằng việc cây tràm bông vàng ngã vào nhà ông gây thiệt hại cho toàn bộ căn nhà của ông nên ông yêu cầu ông B và ông H cùng có trách nhiệm bồi thường cho ông số tiền là 150.000.000đ. Để chứng minh thiệt hại, ông X đã có đơn yêu cầu Tòa án trưng cầu giám định chất lượng công trình xây dựng đối với căn nhà của ông. Theo Báo cáo kết quả giám định chất lượng công trình xây dựng số 159/BC-TTGĐ ngày 11/8/2017 Trung tâm

giám định chất lượng xây dựng – Chi cục giám định xây dựng tỉnh Long An tiến hành giám định công trình nhà ở của ông Nguyễn Đình X và có kết luận như sau:

"Chất lượng hiện trạng công trình nhà ở gia đình ông Nguyễn Đình X hiện trong tình trạng ổn định theo đánh giá tiêu chuẩn TCVN 9381:2012 cấp nguy hiểm công trình là cấp A (nhà không nguy hiểm).

Các cấu kiện hư hỏng được nêu ở mục III.2 có thể sửa chữa. Tổng chi phí sửa chữa là 6.921.000(đ)".

Do kết luận của Trung tâm giám định chất lượng xây dựng – Chi cục giám định xây dựng tỉnh Long An chưa thể hiện rõ sự tác động của cây tràm bông vàng khi ngã đổ đè lên nhà ông X gây thiệt hại như thế nào nên Tòa án đã đề nghị Trung tâm có văn bản giải thích rõ kết luận giám định. Theo Công văn số 123/CV-TTGĐ ngày 08/9/2017 của Trung tâm giám định chất lượng xây dựng – Chi cục giám định xây dựng tỉnh Long An về việc trả lời báo cáo kiểm định chất lượng công trình xây dựng của ông Nguyễn Đình X có nội dung:

"1. Cây tràm bông vàng tác động lên công trình có gây thiệt hại. Tuy nhiên, mức độ thiệt hại trước và sau khi tác động không có cơ sở xác định. Trung Tâm lập dự toán các hư hỏng trên công trình nhiều khả năng do tác nhân cây tràm tác động tại thời điểm khảo sát ngày 15/6/2017 gồm các hư hỏng sau:

- Cấu kiện cột vị trí C-6, xử lý bằng cách đục vữa trát sau đó hoàn thiện lại;

- Cấu kiện sênô trong nhà C-5 xử lý bằng cách bơm vữa Epoxy;

- Tường mặt trong: Trục A đoạn (5-6); tiếp giáp cột 5-A; tường vệ sinh trục D đoạn (5-6'); trục 6 đoạn (C-D); trục 5' đoạn (D-E); xử lý bằng cách đục lớp vữa trát sau đó hoàn thiện lại.

- Tường mặt ngoài: Trục 6 đoạn (C-D); trục 6 đoạn (B-C); xử lý bằng đục lớp vữa trát sau đó hoàn thiện lại.

- Độ nghiêng: Cây tràm tác động tức thời do đó không gây chuyển vị. Độ nghiêng Trung Tâm đo được tại thời điểm khảo sát chủ yếu là do sai số công tác hoàn thiện trong quá trình xây dựng.

2. Giải thích Cụm từ *"Các cấu kiện hư hỏng được nêu ở mục III.2 có thể sửa chữa. Tổng chi phí sửa chữa là 6.921.000(đ)"* là phần thiệt hại do nguyên nhân cây tràm tác động gây ra.

- Theo mục 5.2 *Đánh giá mức độ nguy hiểm của cấu kiện tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 9381:2012* hạng mục công trình có cấp nguy hiểm là Cấp A tức nhà không nguy hiểm. Các phần hư hỏng có thể sửa chữa;

- Chi phí *6.921.000(đ), Sáu triệu chín trăm hai mươi một ngàn đồng*: Là chi phí sửa chữa các hư hỏng (có thể) do Cây tràm tác động lên công trình. Dự toán sửa chữa được Trung Tâm lập theo Hướng dẫn số 2050/SXD-KTXD ngày 27/7/2016; Giá vật tư áp theo Công bố giá số 2012/CBG-SXD ngày 19/7/2017 của Sở Xây dựng Long An".

Như vậy, căn cứ vào nội dung của Công văn số 123/CV-TTGĐ ngày 08/9/2017 của Trung tâm giám định chất lượng xây dựng – Chi cục giám định xây dựng tỉnh Long An chỉ xác định là việc cây tràm bông vàng ngã đổ đè lên nhà ông X có gây thiệt hại nhưng thiệt hại như thế nào thì cơ quan giám định cũng không xác định được. Ông X cũng không yêu cầu

Tòa án tiếp tục trưng cầu cơ quan có chức năng nào khác thực hiện việc giám định để có thể xác định được chính xác thiệt hại do cây tràm gây ra cho ngôi nhà của ông.

Để xác định thiệt hại do tác động của cây tràm bông vàng lên ngôi nhà của ông X, ông X đã nộp cho Tòa án "Bản kiến nghị và chiết tính bồi thường thiệt hại" ngày 11/9/2017 có mô tả các tác động của cây tràm bông vàng khi ngã đổ đè lên nhà ông như thế nào và 90 tấm hình chụp các vết nứt, vị trí sụt lún, hiện trạng hư hỏng thực tế của ngôi nhà để chứng minh cho phần thiệt hại thực tế do cây tràm gây ra. Tuy nhiên, ông X không thể xác định được đâu là những vết nứt, vết rạn do cây tràm ngã đổ tác động lên, đâu là các vết nứt, rạn do môi trường gây ra cho các công trình xây dựng dù nhà ông được xây dựng từ năm 2008 đối với phần nhà chính, năm 2013 đối với phần nhà bếp. Hơn nữa, tại phiên tòa sự phân tích của ông X về các dấu hiệu hư hỏng của ngôi nhà mâu thuẫn với phân tích của Giám định viên có mặt tại phiên tòa về tình trạng ngôi nhà của ông X hiện nay, ví dụ: theo giám định viên cho rằng vết rạn da quy là do ảnh hưởng của môi trường tác động lên công trình xây dựng và hầu hết công trình xây dựng nào cũng có vết rạn da quy trong khi ông X cho rằng cây tràm ngã đè lên nhà ông gây ra vết rạn da quy cho căn nhà ông; Giám định viên cho rằng căn nhà của ông được đánh giá tiêu chuẩn TCVN 9381:2012 là cấp nhà loại A – Nhà không nguy hiểm có thể khắc phục, sữa chữa nhưng ông X cho rằng nhà ông hiện hư hỏng toàn bộ phải phá ra sửa chữa lại…

Hội đồng xét xử xét thấy, ông X không được nhà nước công nhận về nghiệp vụ chuyên môn trong việc kiểm định chất lượng công trình xây dựng; việc ông nêu ra các nguyên nhân của các vết nứt, vết hư hỏng trên ngôi nhà của ông cũng không dựa trên một tiêu chí kỹ thuật nào nên lời trình bày của ông chỉ mang tính chủ quan. Ông X cũng không cung cấp được chứng cứ nào khác từ các cơ quan chuyên môn kết luận thiệt hại để chứng minh thiệt hại nên yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của ông là không có căn cứ theo quy định tại Điều 604 Bộ luật dân sự năm 2005.

Tuy nhiên, ông B thừa nhận là có sự việc ông B đốn cây tràm bông vàng đổ ngã vào nhà ông X là có thật nên ông B đồng ý bồi thường cho ông X theo Báo cáo kết quả giám định chất lượng công trình xây dựng số 159/BC-TTGĐ ngày 11/8/2017 Trung tâm giám định chất lượng xây dựng – Chi cục giám định xây dựng tỉnh Long An với số tiền là 6.921.000đ. NLQ1 là vợ của ông B cũng tự nguyện đồng ý cùng chồng có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông X số tiền 6.921.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là sự tự nguyện của ông B và NLQ1 nên ghi nhận, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông X.

Đối với ông Thái Ngọc H, Hội đồng xét xử xét thấy ông H chỉ là người giúp ông B đốn cây, không có nhận tiền công, lợi nhuận từ ông B để đốn cây nên việc ông X yêu cầu ông H cùng có trách nhiệm bồi thường là không có căn cứ.

Tại Biên bản làm việc ngày 12/5/2017, NLQ2 đồng ý bồi thường cho ông X với số tiền 10.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa hôm nay NLQ1 là người đại diện theo ủy quyền của NLQ2 chỉ đồng ý bồi thường cho ông X số tiền 6.921.000đ và ông X cũng không yêu cầu NLQ2 bồi thường nên cũng không có căn cứ buộc NLQ2 phải bồi thường cho ông X 10.000.000đ như lời trình bày trước đây.

Ông X đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khởi tố hình sự trong vụ án này vì ông cho rằng ông B và ông có mâu thuẫn nên việc ông B đốn hạ cây tràm và để cây tràm ngã vào nhà

ông là hành vi cố ý. Hội đồng xét xử nhận thấy, ông H là người phụ đốn cây với ông B xác định ông B và ông H khi đốn cây thì các ông chủ ý kéo cây tràm bông vàng ngã về hướng ngược lại ngôi nhà của ông X chứ không hề có hành vi kéo cây tràm bông vàng ngã vào nhà ông X nhưng cây tràm bông vàng ngã vào nhà ông X là việc ngoài ý muốn. NLQ2 cũng xác định việc ông B đốn cây là theo yêu cầu của NLQ2 chứ không phải ông B tự ý đốn cây để thực hiện hành vi cố ý làm cây đổ ngã vào nhà ông X. Hơn nữa, ông X đã từng đề nghị cơ quan điều tra khởi tố vụ án nhưng cơ quan điều tra đã có Thông báo số 01/TB-CATP ngày 16/12/2016 về việc không thụ lý giải quyết tố cáo của ông Nguyễn Đình X. Hội đồng xét xử xét thấy, ông X không chứng minh được hành vi cố ý của ông B làm cây tràm bông vàng ngã vào nhà ông để gây thiệt hại về tài sản và ông đã chọn Tòa án yêu cầu giải quyết vụ án theo hướng dân sự nên không có căn cứ xem xét đề nghị khởi tố hình sự trong vụ án này.

[4] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, chi phí giám định tài sản bị thiệt hại tổng cộng là 6.845.000đ: Do yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông Nguyễn Đình X chỉ được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần nên ông X phải chịu chi phí giám định, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 6.545.000đ; ông B phải chịu chi phí giám định, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 300.000đ theo quy định tại Điều 157, Điều 161 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông X đã tạm ứng đủ nên cần buộc ông B hoàn cho ông X số tiền 300.000đ.

[5] Về án phí: Ông Nguyễn Thanh B và NLQ1 phải chịu 346.050đ án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền 6.921.000đ. Ông Nguyễn Đình X phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 7.153.950đ đối với phần yêu cầu khởi kiện của ông không được Hội đồng xét xử chấp nhận là 143.079.000đ theo khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 604 Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình X về việc yêu cầu ông Nguyễn Thanh B bồi thường thiệt hại về tài sản do hành vi đốn cây tràm bông vàng ngã đổ đè vào nhà ông Nguyễn Đình X với số tiền là 6.921.000đ.

Ghi nhận sự tự nguyện của NLQ1 đồng ý liên đới cùng ông Nguyễn Thanh B bồi thường cho ông Nguyễn Đình X số tiền 6.921.000đ.

Buộc ông Nguyễn Thanh B và NLQ1 có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Đình X số tiền 6.921.000đ.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình X về việc yêu cầu ông Nguyễn Thanh B bồi thường thiệt hại về tài sản do hành vi đốn cây tràm bông vàng ngã đổ đè vào nhà ông Nguyễn Đình X với số tiền là 143.079.000đ.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình X về việc yêu cầu ông Thái Ngọc H phải có trách nhiệm liên đới cùng ông Nguyễn Thanh B bồi thường cho ông Nguyễn Đình X số tiền 150.000.000đ.

4. Buộc ông Nguyễn Đình X phải chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí giám định tài sản bị thiệt hại là 6.545.000đ, ông X đã nộp đủ.

Buộc ông Nguyễn Thanh B phải hoàn cho ông Nguyễn Đình X số tiền 300.000đ tiền chi phí chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí giám định tài sản bị thiệt hại.

5. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi thực hiện nghĩa vụ do chậm trả tiền theo quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian còn phải thi hành.

6. Về án phí: Ông Nguyễn Đình X phải chịu 7.153.950đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chuyển số tiền 5.000.000đ tiền tạm ứng án phí ông X đã nộp theo biên lai thu số 0001315 ngày 27/02/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An thành án phí dân sự sơ thẩm, ông X phải nộp tiếp 2.153.950đ.

Ông Nguyễn Thanh B và NLQ1 phải chịu 346.050đ án phí dân sự sơ thẩm.

7. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tp. Tân An;
- Chi cục THA tp. Tân An;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Kiều Trinh